TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày: 12-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Mai
2. Ông Nguyễn Vạn Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 399/2024/QĐST – HS ngày 24/7/2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại tỉnh G; HKTT: Thôn S, xã T, huyện Y, tỉnh G; Chỗ ở: số B đường K, Phường M, quận B, TP. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị X; Vợ: Lê Thanh V; Con: Nguyễn Thiên P *(sinh năm 2013)*; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/1/2024 thì chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Mai Văn T2, sinh năm 1991 tại tỉnh L; HKTT: số N đường L, Phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số N đường L, Phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Đ và bà Nguyễn Thị A; Vợ: Trần Lê Mỹ D *(sinh năm 1993)*, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/6/2019, bị Tòa án nhân dân quận Quận T xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo Bản án hình sự sơ thẩm số 71/HS – ST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2024.

3. Nguyễn Duy P1, sinh năm 1993 tại tỉnh T; HKTT: số C đường G, phường V, thành phố H, tỉnh T; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy M và bà Nguyễn Thị Hồng N; có vợ là Nguyễn Thị Phương T3 *(sinh năm 1994)*, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2020, bị Công an phường V, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*;
- Năm 2021, bị Công an phường V, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc"*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2024.

4. Trần Văn M1, sinh năm 1964 tại tỉnh V; HKTT: đường M đường Đ, Khóm T, Phường S, thành phố V, tỉnh V; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M2 *(đã chết)* và bà Trần Thị N2 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị B *(sinh năm 1962)* và 02 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2024.

5. Nguyễn Thế M2, sinh năm 1962 tại TP. I; HKTT: số Z đường E, Phường B, Quận P, TP. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số Z đường E, Phường B, Quận P, TP. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế T4 và bà Nguyễn Minh T5; có vợ là Đặng Thị Mỹ N3 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 25/01/2024 thì được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(tất cả các bị cáo đều có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn T6, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Y, tỉnh G

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ, ngày 13 tháng 01 năm 2024, tổ công tác 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số số A đường Q, Phường N, Quận P phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy biển số 98H1-410.** có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện điện thoại Nokia gắn

sim số 090****982 và điện thoại di động Iphone 15 Promax gắn sim số 090****339 của T có tin nhắn với Mai Văn T2 liên quan đến việc ghi số đề và cá độ đá bóng thắng thua bằng tiền nên tổ Công tác đưa T về trụ sở Công an Phường N, Quận P để làm việc. Quá trình tiếp nhận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận P đưa T xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi ghi số đề là tại địa chỉ số Y đường C, Phường T, Quận 3 nên bàn giao Nguyễn Văn T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý.

Qua truy xét xác định, Nguyễn Văn T, Trần Văn M1, Nguyễn Thế M2, Nguyễn Duy P1 và Mai Văn T2 đều là nhân viên bảo vệ của công ty Đại Nam địa chỉ số M đường D, Phường M, Quận P và thực hiện việc bảo vệ mục tiêu tại nhà hàng Sushi Hokkaido địa chỉ số Y đường C, Phường T, Quận 3. Khoảng tháng 10/2023, T tự ghi số đài miền Nam đề cho mình và ghi cho Thế M2 và Văn M1 rồi chuyển qua cho T2 và P1 có tài khoản Zalo lưu tên "P1 BV", để hưởng hoa hồng. Riêng P1, sau khi nhận số đề từ T thì tiếp tục chuyển số đề cho "MT" để hưởng hoa hồng theo tỷ lệ cứ 1.000.000 đồng thì P1 sẽ được MT trả tiền hoa hồng 30.000 đồng. Hình thức trúng số đề được tính như sau: 02 con số trúng thì nhân 72, 03 con số trúng thì nhân 620, đá 01 đài trúng nhân 62, đá 02 đài trúng nhân 52. Tiền thắng thua từ việc đánh bạc thì tất cả đều sử dụng tài khoản ngân hàng để giao dịch. Trong đó, T2 sử dụng tài khoản ngân hàng BIDV số 3102637722 và P1 sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0161*****9411 để chuyển vào tài khoản ngân hàng Agribank số 1607****1930 của T, rồi T tiếp tục chuyển khoản qua vào số tài khoản 119****844 ngân hàng BIDV của Thế M2 và số tài khoản 735****690 ngân hàng BIDV của Văn M1.

Kết quả giải phơi trong tin nhắn điện thoại của T thể hiện từ ngày 19/11/2023 đến 10/01/2024, T ghi số đề cho Văn M1 tổng cộng 26 lần rồi chuyển số đề này cho T2 25 lần, còn 01 lần chuyển cho P1. Ngày 11/01/2024, T ghi số cho Thế M2 rồi chuyển cho P1. Ngoài ra, vào ngày 30, 31/12/2023 và từ ngày 10/01/2024 đến ngày 13/01/2024 T còn trực tiếp đánh đề và cá cược 02 kèo bóng đá có số tiền cá cược 5.000.000 đồng với T2. Cụ thể trong số 28 lần T ghi số đề cho Văn M1, Thế M2 và T thì có 03 lần số tiền đánh đề và trúng đề trên 5.000.000 đồng như sau:

* Đối với tin nhắn phơi đề T ghi cho Văn M1 và Thế M2:

+ Ngày 08/12/2023, Văn M1 sử dụng tài khoản Zalo tên "A Minh Nhỏ" số điện thoại 0918004609 nhắn tin cho T ghi số đề đài Trà Vinh đánh số 75 bao lô 10.000 đồng = 180.000 đồng, số 275 bao lô 5.000 đồng = 85.000 đồng, 8275 bao lô 5.000 đồng = 80.000 đồng, 275 xỉu chủ 15.000 đồng = 30.000 đồng. Tổng tiền là 375.000 đồng rồi T chuyển toàn bộ tin nhắn ghi đề qua cho P1 thông qua tài khoản Zalo. Minh trúng số 75 bao lô được 720.000 đồng, trúng bao lô 275 được 3.100.000 đồng, trúng xỉu chủ 275 được 9.300.000 đồng. Tổng số tiền trúng 13.120.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 13.495.000 đồng.

+ Ngày 11/01/2024, Thế M2 dùng số điện thoại 0354439511 nhắn cho T ghi số đề với nội dung: đài Tây Ninh số 411 bao lô 10.000 đồng = 170.000 đồng, xỉu

chủ số 411 đánh 30.000 đồng = 60.000 đồng; số 11 bao lô 50.000 đồng = 900.000 đồng, đầu đuôi số 11 đánh 50.000 đồng = 100.000 đồng; số 11,31,35 đá 10.000 đồng = 1.080.000 đồng. Tổng số tiền ghi đề là 2.310.000 đồng rồi T chuyển toàn bộ tin nhắn ghi đề qua cho P1. Kết quả xổ đề Thế M2 thắng bao lô số 11 được 3.600.000 đồng và số đá 11, 31 được 6.200.000 đồng, tổng tiền thắng 9.800.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 12.110.000 đồng.

* Đối với tin nhắn phơi đề P1 ghi cho T:

+ Ngày 08/12/2023, T nhắn tin ghi số đề đài Trà Vinh số 75 bao lô 10.000 đồng = 180.000 đồng, số 275 bao lô 5.000 đồng = 85.000 đồng, 8275 bao lô 5.000 đồng = 80.000 dồng, 275 xỉu chủ 15.000 đồng = 30.000 đồng. Với tổng số tiền là 375.000 đồng và P1 chuyển cho MT. Kết quả T trúng bao lô 75 bằng 720.000 đồng, bao lô 275 bằng 3.100.000 đồng, xỉu chủ 275 bằng 9.300.000 đồng, tổng số tiền thắng 13.120.000 đồng, MT đã chuyển cho P1, P1 chuyển cho T.

Ngày 11/01/2024, T nhắn tin qua Zalo cho P1 nội dung ghi số đề: Tn.411.b.10n.xc.50n.11.b.50n.11dd.50n..11.31.35.da.10n.53.58.da.5n" nghĩa là đài Tây Ninh bao lô số 411 mỗi lô 10.000 đồng = 170.000 đồng, bao lô số 11 mỗi lô 50.000 đồng = 900.000 đồng, đầu đuôi số 11 mỗi lô 50.000 đồng = 100.000 đồng, xỉu chủ số 411 số tiền mỗi lô 30.000 đồng = 60.000 đồng, số đá 11,31,35 số tiền 10.000 đồng = 1.080.000 đồng. Tổng số tiền là 2.310.000 đồng (thực nhận là 1.848.000 đồng). Sau đó P1 chuyển qua cho "MT". Kết quả T trúng số 11, trúng số đá 11, 31, 35. Tổng số tiền trúng là 9.800.000 đồng. Sau khi trừ số tiền mua số đề thì "MT" chuyển khoản cho P1 từ tài khoản số 001***642 ngân hàng VIB mang tên MT qua tài khoản tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0161*****9411 của P1 rồi P1 chuyển cho T số tiền là 7.937.000 đồng.

* Đối với tin nhắn phơi đề T2 ghi cho T và cá độ bóng đá với T:

+ Ngày 30/12/2023, trận Manchester city – Sheff Uniter; bắt hiệp 2 khi tỉ số 1-0, tài xỉu 1,5 trái; kết quả 2-0, số tiền cá cược là 5.000.000 đồng, T thua số tiền 5.000.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng đánh bạc là 5.000.000 đồng còn tổng số tiền T2 đánh bạc là 10.000.000 đồng.

+ Ngày 31/12/2023, trận Manchester United- Noattm forest; bắt xỉu cả trận, tỉ lệ cá cược chấp ¼; tài xỉu 2,3 – 3 trái; kết quả: 1-2, số tiền cá cược là 5.000.000 đồng, T thua số tiền là 2.500.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng đánh bạc là 5.000.000 đồng còn tổng số tiền T2 đánh bạc là 7.500.000 đồng.

+ Ngày 13/01/2024, T sử dụng zalo nhắn tin cho T2 nội dung "Tp.679.b.10n.xc.50n" nghĩa là đài Thành phố Hồ Chí Minh đánh số 679 bao lô 10.000 đồng, tổng tiền đánh là 136.000 đồng, đánh số 679 xỉu chủ 50.000 đồng, tổng tiền đánh là 80.000 đồng. Đài miền Bắc đánh số 53, 73, 12 đá 5.000 đồng, tổng tiền đánh là 648.000 đồng; đánh số 978 bao lô 5.000 đồng, tổng tiền đánh là 92.000 đồng; đánh số 978 xỉu chủ 10.000 đồng, tổng tiền đánh là 32.000 đồng; đánh số 7852 đá 5.000 đồng, tổng tiền đánh là 216.000 đồng. Trúng số 679 được số tiền là: 6.200.000 đồng tổng số tiền đánh bạc 6.470.000 đồng, số tiền này T2

chưa trả cho T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Văn T2, Nguyễn Duy P1, Trần Văn M1 và Nguyễn Thế M2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-Q3 ngày 13/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Văn T2, Nguyễn Duy P1, Trần Văn M1 và Nguyễn Thế M2 về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Văn T2, Nguyễn Duy P1, Trần Văn M1 và Nguyễn Thế M2 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bị cáo Mai Văn T2, Nguyễn Thế M2, Trần Văn M1 cùng khai nhận qua việc đánh bạc đã thu lợi được một số tiền và đã tiêu xài hết, cụ thể: T2 thu lợi được 7.500.000 đồng; Thế M2 thu lợi được 7.500.000 đồng; Văn M1 thu lợi được 5.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.
- Mai Văn T2 từ 08 tháng đến 01 năm tù.
- Nguyễn Duy P1 từ 08 tháng đến 01 năm tù.
- Trần Văn M1 từ 08 tháng đến 01 năm tù.
- Nguyễn Thế M2 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng thời gian từ ngày 19/11/2023 đến ngày 10/01/2024 tại địa chỉ số Y đường C, Phường T, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Nguyễn Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi ghi số đề và cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền. Cụ

thể, T đã 26 lần nhận số đề từ Trần Văn M1 01 lần từ Nguyễn Thế M2 sau đó chuyển cho Mai Văn T2 và Nguyễn Duy P1 để ghi đề, ngoài ra T còn 01 lần tự đánh số đề và 02 lần cá độ bóng đá trực tiếp với Mai Văn T2. Kết quả trong các lần đánh đề và cá độ bóng đá nêu trên, Trần Văn M1 có 01 lần đánh và trúng đề với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên *(ngày 08/12/2023 số tiền đánh và trúng là 13.420.000 đồng)*; Nguyễn Thế M2 có 01 lần đánh và trúng đề với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên *(ngày 11/01/2024 với số tiền bỏ ra đánh đề và trúng đề là 12.110.000 đồng)*; Nguyễn Duy P1 có 02 lần nhận số đề từ T để ghi đề và trúng với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên *(ngày 08/12/2023 số tiền ghi đề và trúng tộng cộng là 13.120.000 đồng; ngày 11/01/2024 nhận ghi đề và trúng, tổng tiền ghi đề và trúng là 12.110.000 đồng);* Mai Văn T2 đã trực tiếp đánh đề và cá độ bóng đá với Nguyễn Văn T có 03 lần số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc trên 5.000.000 đồng *(ngày 30/12/2023, số tiền 10.000.000 đồng; ngày 31/12/2023 số tiền 7.500.000 đồng và ngày 13/01/2024 là 6.470.000 đồng)*; Nguyễn Văn T đã có 03 lần ghi đề và trúng và 02 lần cá độ bóng đá với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng *(ngày 08/12/2023 tổng số tiền ghi và trúng là 13.420.000 đồng; ngày 11/01/2024 tổng số tiền ghi và trúng 12.110.000 đồng; ngày 30/01/2023, số tiền 10.000.000 đồng; ngày 31/12/2023 số tiền 7.500.000 đồng và ngày 13/01/2024 ghi đề trúng với số tiền ghi và trúng là 6.470.000 đồng)*

Với các hành vi như đã nêu trên, các bị cáo đã phạm tội "*Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Văn T2, Nguyễn Duy P1, Trần Văn M1, Nguyễn Thế M2 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo biết rõ đánh số đề, cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền là một tệ nạn của xã hội bị pháp luật nghiêm cấm. Là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Tuy nhiên, vì ham mê sát phạt đỏ đen mà các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Hành vi mà các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải xử lý theo pháp luật hình sự.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, Nguyễn Văn T là người giữ vai trò chính trong vụ án là người nhận số từ Trần Văn M1, Nguyễn Thế M2 sau đó chuyển cho Nguyễn Duy P1 và Mai Văn Thuân để ghi, ngoài ra T còn trực tiếp đánh đề và cá độ bóng đá với Mai Văn T2, vì vậy khi lượng hình cần căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để cần nhắc hình phạt tương xướng với vai trò tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã tham gia trong vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Như đã nhận định ở trên, trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Văn T2 và Nguyễn Duy P1 đã có nhiều lần đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng nên 03 bị cáo bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giám nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trần Văn M1 và Nguyễn Thế M2 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn T, trong quá trình điều tra đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, cung cấp thông tin giúp cơ quan điều tra mở rộng điều tra, nhanh chóng khởi tố xử lý thêm các đồng phạm khác trong vụ án nhằm giải quyết vụ án một cách toàn diện hơn. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T là phù hợp. Ngoài ra cũng xem xét thêm, bị cáo T hiện đang là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ *(sau khi đã ly hôn)* nên được áp dụng thêm tính tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo Nguyễn Thế M2 phạm tội ít nghiệm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú trú rõ ràng, bản thân được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX cân nhắc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hương án treo đối với bị cáo Thế M2 là phù hợp.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, nhưng các lần phạm tội của bị cáo đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng vì vậy căn cứ hướng dẫn tại Nghị Quyết 01/20200/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo T nhằm cho bị cáo có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con nhỏ là thể hiện sự nhân đạo khoan hồng của pháp luật nhưng cũng không làm mất sự nghiêm khắc, răn đe với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Xét, bị cáo Mai Văn T2 có nhân thân xấu, các bị cáo Nguyễn Duy P1, Trần Văn M1 không có nơi cư trú ổn định nên HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Đối với các đối tượng, Nguyễn MT, "KM", "CH", "CĐ" có liên quan trong vụ án, cơ quan điều tra tiếp tục mở rộng điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Xét tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn T2, Nguyễn Thế M2, Trần Văn M1 cùng khai nhận qua việc đánh bạc đã thu lợi được một số tiền và đã tiêu xài hết, cụ thể: T2 thu lợi được 7.500.000 đồng; Thế M2 thu lợi được 7.500.000 đồng; Văn M1 thu lợi được 5.000.000 đồng đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc các bị cáo phải nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh – đen, số IMEI: 355*****723; 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu xám, số IMEI: 3536*******1631 thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di

động Iphone 12, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 3523*******3361 thu giữ của Mai Văn T2; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO V2025, vỏ màu đen, số IMEI (sim 1): 8662*******8358 thu giữ của Nguyễn Duy P1; 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI, vỏ màu đen – vàng, số IMEI: 8679*******7061, tình trạng máy đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu bạc, số IMEI: 3554*******0712 thu giữ của Nguyễn Văn M1; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, số IMEI: 3566********6150 thu giữ của Trần Thế M2, qua điều tra xác định các bị cáo đã sử dụng các điện thoại này để làm phương tiên liên lạc phục vụ cho việc đánh bạc nên cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Future, biển số 98H1- 410.**; số khung: RLHJC*******31128, số máy: JC90****6029 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T, qua điều tra xác định, xe này do ông Nguyễn Văn T6 là anh ruột của bị cáo T đứng tên chủ sở hữu. Ông T6 cho bị cáo T mượn để làm phương tiện đi lại, không liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe này cho ông T6 là phù hợp.

[13] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Mai Văn T2, Nguyễn Duy P1, Trần Văn M1, Nguyễn Thế M2 đã phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm s – t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường M, quận B để giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T2 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam là ngày 17/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy P1 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam là ngày 17/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i- s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M1 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam là ngày 17/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i- s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế M2 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thế M2 cho Ủy ban nhân dân Phường B, Quận P để giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thế M2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thế M2 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Buộc bị cáo Mai Văn T2 nộp lại số tiền 7.500.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thế M2 nộp lại số tiền 7.500.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Trần Văn M1 nộp lại số tiền 5.000.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản sau:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh – đen, số IMEI: 355*****723, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu xám, số IMEI: 3536*******1631, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 3523*******3361, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO V2025, vỏ màu đen, số IMEI (sim 1): 8662*******8358, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI, vỏ màu đen – vàng, số IMEI: 8679*******7061, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số IMEI: 3554*******0712, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, số IMEI: 3566********6150, tình trạng đã qua sử dụng.

(Tài sản tịch thu nộp ngân sách Nhà nước được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 59/QĐ – VKS – Q3 ngày 13/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3)

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKS ND Quận 3;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ (Ngọc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Sơn